

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**

Bản án số: 317/2026/ DS – ST

Ngày: 15- 5- 2026

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Ông Nguyễn Nhật Tân

- Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2026. Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2026/TLST- DS ngày 29 tháng 01 năm 2026, về : “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 385/2026/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số E, khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là số E, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Trần Thúy P, sinh năm 1957 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 09D, phường N, thành phố Cần Thơ (Giấy ủy quyền ngày 26/12/2025).

Bị đơn: Bà Lâm Ái N, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E, khu V, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ (số E, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn ông Nguyễn Văn B yêu cầu: Buộc Bà Lâm Ái N phải trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đại diện theo uỷ quyền của phía nguyên đơn trình bày: Do là chị em quen biết nên ông Nguyễn Văn B có cho bà Lâm Ái N vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), không tính lãi. Thời hạn cho vay là 05 (năm) tháng kể từ ngày 05/03/2025 theo giấy giao nhận tiền. Việc cho vay mượn tiền giữa ông B và bà N có ký kết Hợp đồng vay tiền được công chứng số 372 quyền 3/2025 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/03/2025 tại Văn Phòng C và ông B đã giao tiền cho bà N theo giấy nhận tiền đã ký kết. Đến ngày 05/08/2025 hết thời hạn cho vay nhưng bà Lâm

Ái N không trả tiền lại cho ông Nguyễn Văn B nên ông B khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà N trả tiền cho ông B theo yêu cầu đơn khởi kiện.

Bà Lâm Ái N không có mặt theo thông báo và triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản nêu ý kiến nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lâm Ái N là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập xét xử hợp lệ. Tòa án căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] Tại phiên tòa phía nguyên đơn xác định vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Lâm Ái N trả số tiền vay 100.000.000 đồng mà không yêu cầu tính lãi. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 05/3/2025 bà N có ký tên vào giấy giao nhận tiền với ông Nguyễn Văn B; Ngày 29/3/2025 bà Lâm Ái N có ký kết với ông Nguyễn Văn B hợp đồng vay tài sản không tính lãi được công chứng tại phòng công chứng Trần Mộng H. Hợp đồng được xác lập giữa bà N và ông B được xác định là hợp đồng vay tài sản không tính lãi có kỳ hạn.

[4] Đối với bà Lâm Ái N đã trực tiếp nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng bà N không có văn bản nêu ý kiến gửi cho Tòa án, không tham gia phiên họp, phiên hoà giải, không có yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không xem xét. Phía nguyên đơn ông Nguyễn Văn B đã cung cấp bản chính giấy giao nhận tiền ngày 05/3/2025 và bản chính hợp đồng vay tài sản số 372 quyển 3/2025 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/03/2025 tại Văn Phòng C cho Tòa án. Do đó, có căn cứ xác định bà Lâm Ái N có vay số tiền 100.000.000 đồng không tính lãi, thời hạn vay là 5 tháng là đúng sự thật. Cần buộc bà Lâm Ái N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền 100.000.000 đồng là đúng thực tế.

[5] Về án phí: Cần buộc bà Lâm Ái N chịu nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 166, 463, 466, 468 và Điều 357 của Bộ Luật Dân sự;
Điều 26, 91, 227, 228 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B.

Buộc bà Lâm Ái N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc bà Lâm Ái N chịu nộp 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND KV3 - Cần Thơ;
- Phòng THA DS KV3- Cần Thơ
- Đương sự;
- Lưu hs,vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên